

Số: 141/QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 02 năm 2024.



Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghiệp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./4

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng;
- Các Lãnh đạo Bộ; đơn vị thuộc Bộ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục KSTTHC (Văn phòng Chính phủ);
- Các Sở Công Thương;
- Tổng cục Hải quan;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Công thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Hiệp hội Thuốc lá Việt Nam;
- Lưu: VT, VP (CCKS), CN.



**KT. BỘ TRƯỞNG
THU TRƯỞNG**

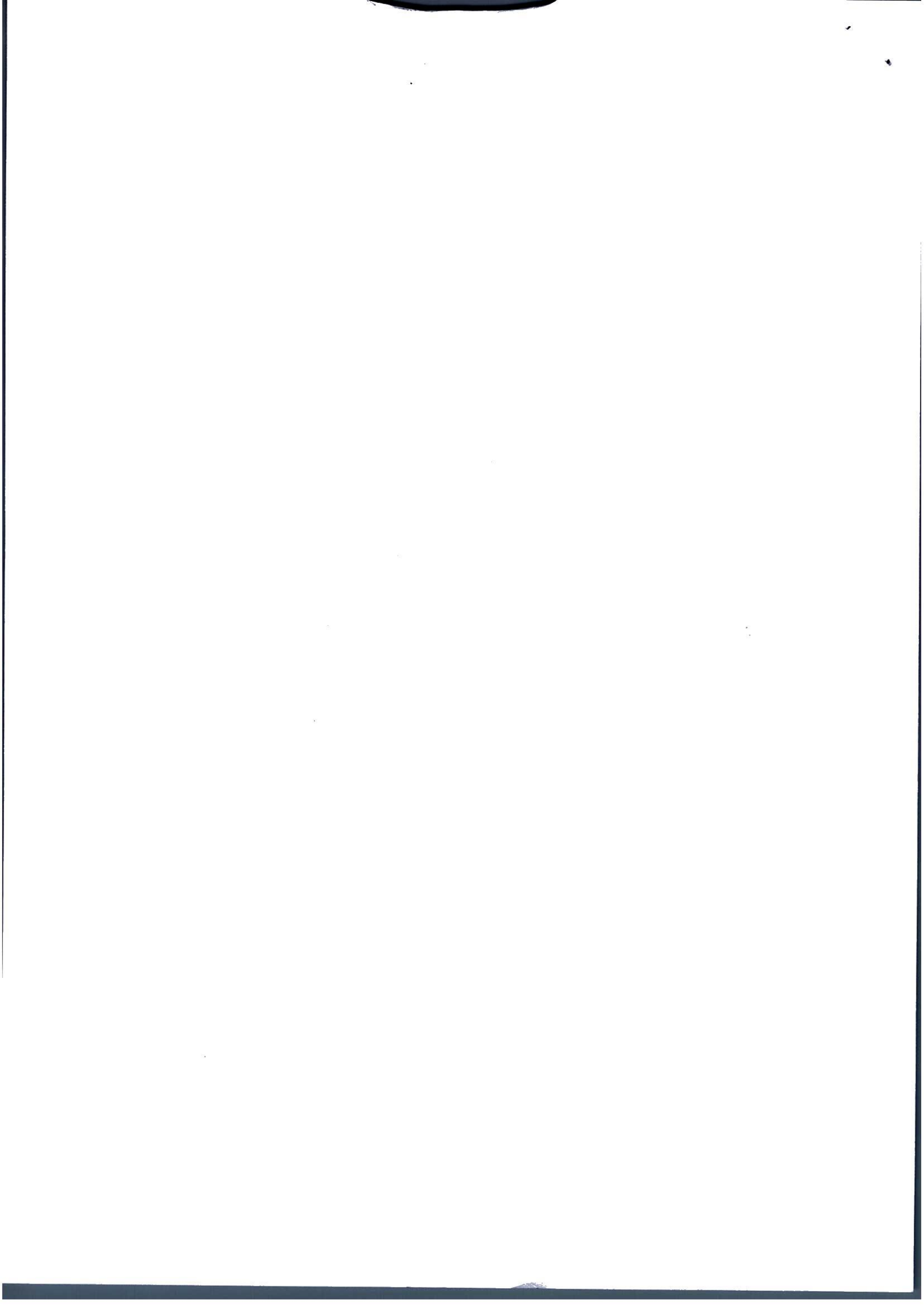
Phan Thị Thắng



PHỤ LỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI TRONG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 141/QĐ-BCT ngày 22 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Ngành, lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương				
1	1.000667	Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Cục Công nghiệp
2	2.000209	Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại	Công nghiệp tiêu dùng	Cục Công nghiệp
3	1.001335	Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuộn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước	Công nghiệp tiêu dùng	Cục Công nghiệp
4	1.000162	Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Cục Công nghiệp
5	1.000172	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuộn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá	Công nghiệp tiêu dùng	Cục Công nghiệp
6	1.000949	Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu	Công nghiệp tiêu dùng	Cục Công nghiệp



PHẦN II.

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

1. Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá

1.1. Trình tự thực hiện

1.1.1. Tiếp nhận hồ sơ Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá

Doanh nghiệp nộp Hồ sơ Nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá (“Hồ sơ”) tại Cục Công nghiệp. Ngày tiếp nhận hồ sơ được tính từ thời điểm Cục Công nghiệp tiếp nhận Hồ sơ.

1.1.2. Rà soát tính đầy đủ hợp lệ của hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả lời

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Cục Công nghiệp xem xét, thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi có văn bản trả lời doanh nghiệp, trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do.

1.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng internet.

1.3. Thành phần và số lượng hồ sơ

- Đơn theo mẫu do Bộ Công Thương ban hành;
- Văn bản đồng ý chủ trương đầu tư, dự án và các văn bản phê duyệt liên quan (nếu có).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết:

10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Cấp phép nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá

1.8. Phí, lệ phí : không có.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá Ban hành kèm theo Phụ lục 3 Thông tư số 43/2023/TT-

BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá;
- Máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá nhập khẩu phải phù hợp với năng lực sản xuất của doanh nghiệp đã được Bộ Công Thương công bố;
- Được sự đồng ý chủ trương đầu tư của Bộ Công Thương (nếu có).

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá 09/2012/QH13;
- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;
- Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.



**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU MÁY MÓC THIẾT BỊ CHUYÊN
NGÀNH THUỐC LÁ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023
của Bộ Công Thương)*

TÊN DOANH NGHIỆP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /ĐDN-..., ngày..... tháng..... năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU MÁY MÓC THIẾT BỊ CHUYÊN NGÀNH
THUỐC LÁ**

Kính gửi: Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá/Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá số ... ngày tháng năm ...
6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho... (1) được nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá, cụ thể như sau:
 - Tên máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá: Số lượng: Năm sản xuất: Xuất xứ: Tình trạng máy móc thiết bị: Năng lực máy móc, thiết bị: triệu bao/năm/ ... tấn nguyên liệu/năm. Mục đích sử dụng: sản xuất tiêu thụ trong nước/sản xuất xuất khẩu.
 - Văn bản đồng ý chủ trương đầu tư, dự án và các văn bản phê duyệt liên quan (nếu có)
 - Hiệu quả sử dụng máy móc, thiết bị nhập khẩu:
 - Sự phù hợp với năng lực sản xuất của ...(1) đã được Bộ Công Thương công bố:
 - Phương án xử lý các máy móc thiết bị được thay thế/điều chuyển (nếu có):
 - Năng lực máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá phục vụ sản xuất tiêu thụ trong nước trước khi đầu tư:triệu bao/năm/ ... tấn nguyên liệu/năm.



- Năng lực máy móc thiết bị chuyên ngành thuốc lá phục vụ sản xuất tiêu thụ trong nước sau khi đầu tư: ... triệu bao/năm/ ... tấn nguyên liệu/năm.

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.

**MẪU CÔNG VĂN TRẢ LỜI ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU MÁY MÓC THIẾT
BỊ CHUYÊN NGÀNH THUỐC LÁ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023
của Bộ Công Thương)*

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CN-... .., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v nhập khẩu máy móc,
thiết bị chuyên ngành thuốc
lá

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày
...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu máy móc, thiết bị chuyên ngành
thuốc lá. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

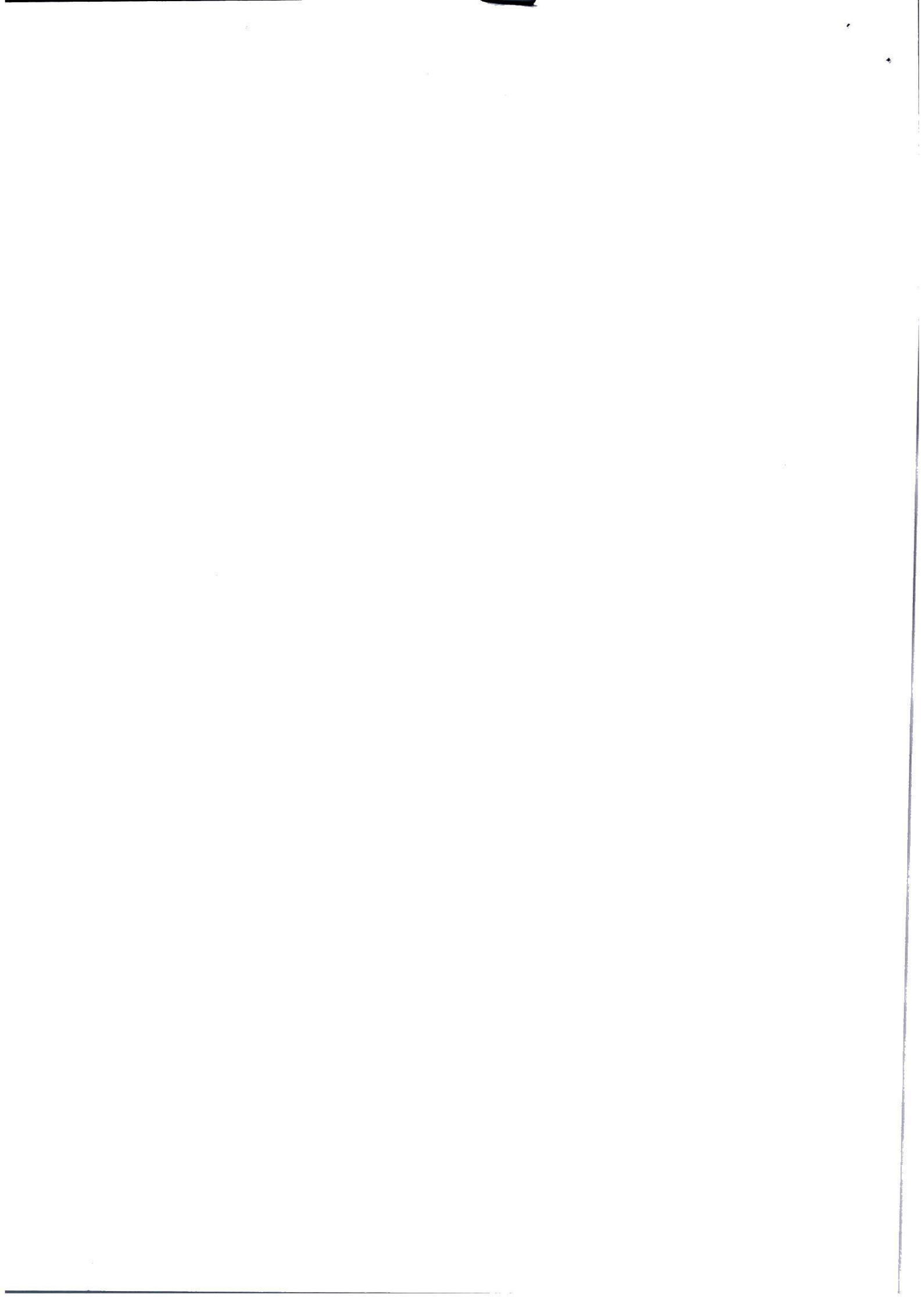
.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận
doanh nghiệp.



2. Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại

2.1. Trình tự thực hiện

2.1.1. Tiếp nhận hồ sơ Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại

Doanh nghiệp nộp Hồ sơ Nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại (“Hồ sơ”) tại Cục Công nghiệp. Ngày tiếp nhận hồ sơ được tính từ thời điểm Cục Công nghiệp tiếp nhận Hồ sơ.

2.1.2. rà soát tính đầy đủ hợp lệ của hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả lời

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Cục Công nghiệp xem xét, thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi có văn bản trả lời doanh nghiệp, trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do.

2.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu chính hoặc qua mạng internet.

2.3. Thành phần và số lượng hồ sơ

- Đơn theo mẫu do Bộ Công Thương ban hành;
- Bản sao Giấy tờ chứng minh nguồn gốc của số hàng mẫu nhập khẩu.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết:

07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

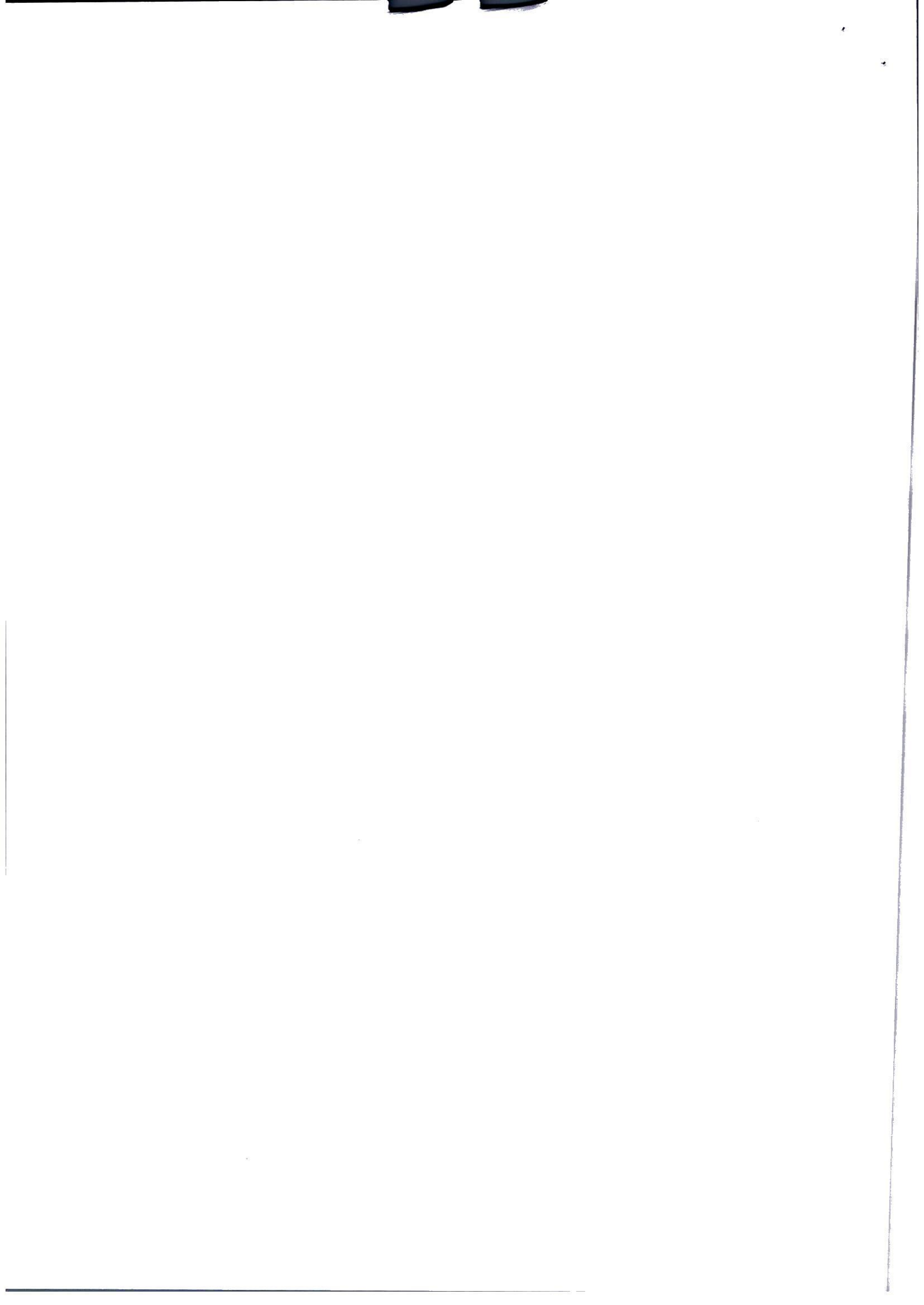
Cấp phép nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại.

2.8. Phí, lệ phí: không có.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại Ban hành kèm theo Phụ lục 1 Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá;



- Số lượng thuốc lá nhập khẩu để nghiên cứu sản xuất thử mỗi lần không quá 500 bao (quy về 20 điếu/bao) đối với thuốc lá điếu, 50 điếu đối với xì gà.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

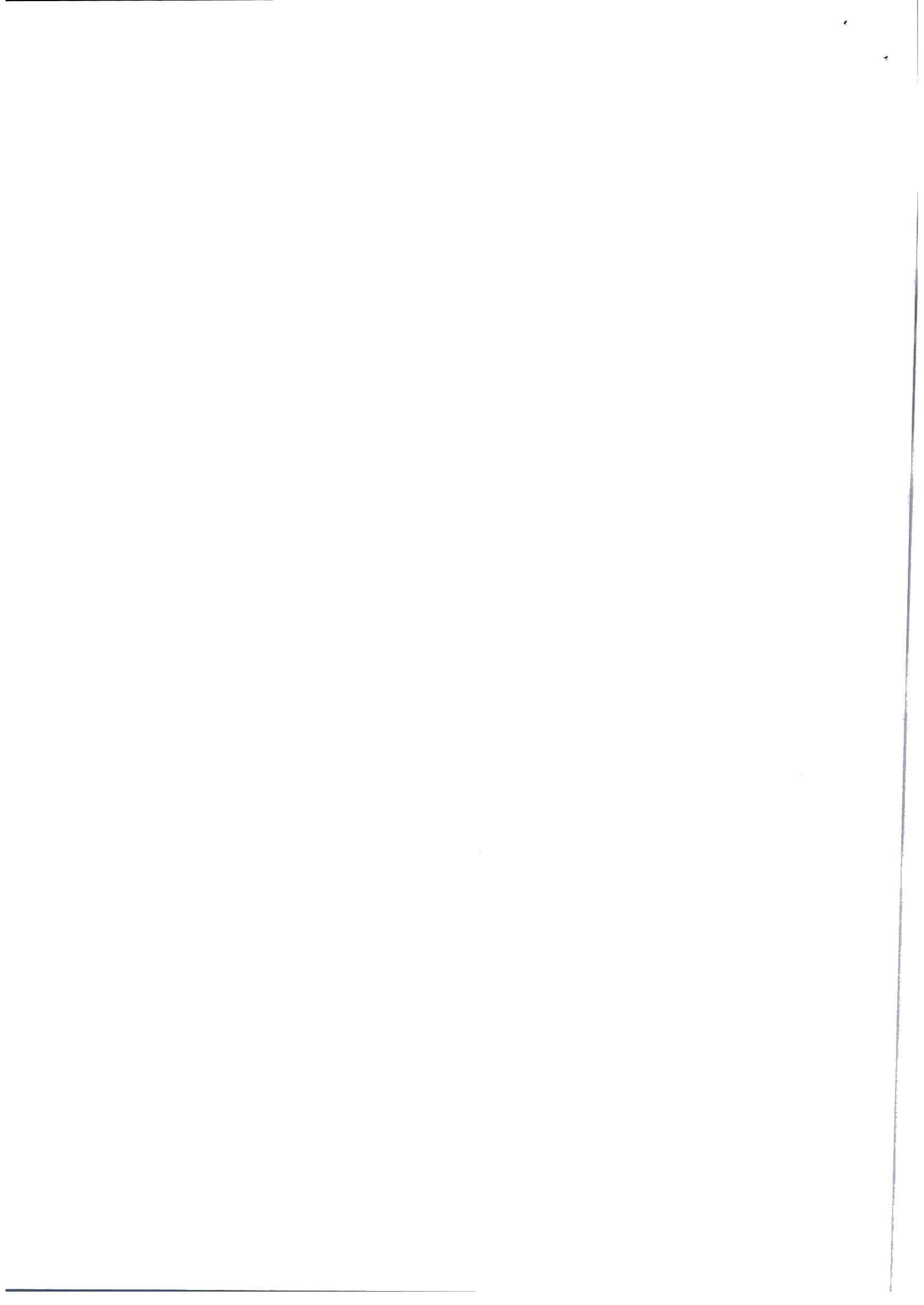
- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá 09/2012/QH13;

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.



MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU THUỐC LÁ NHẪM MỤC ĐÍCH PHI THƯƠNG MẠI

(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /ĐDN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU THUỐC LÁ NHẪM MỤC ĐÍCH PHI THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá số ... ngày tháng năm
6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho... (1) được nhập khẩu thuốc lá điếu/xì gà để phục vụ nghiên cứu sản xuất thử, cụ thể như sau:
 - Tên sản phẩm thuốc lá.....
 - Số lượng (bao thuốc lá quy về 20 điếu/bao hoặc điếu đối với xì gà). Xuất xứ.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông



tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.



**MẪU CÔNG VĂN TRẢ LỜI ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU THUỐC LÁ NHẪM
MỤC ĐÍCH PHI THƯƠNG MẠI**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023
của Bộ Công Thương)*

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v nhập khẩu thuốc lá
nhằm mục đích phi thương
mại

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2).., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày
...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi
thương mại. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải Quan;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp.



3. Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

3.1. Trình tự thực hiện

3.1.1. Tiếp nhận hồ sơ Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

Doanh nghiệp nộp Hồ sơ Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước (“Hồ sơ”) tại Cục Công nghiệp. Ngày tiếp nhận hồ sơ được tính từ thời điểm Cục Công nghiệp tiếp nhận Hồ sơ.

3.1.2. Rà soát tính đầy đủ hợp lệ của hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả lời

Kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Cục Công nghiệp xem xét, thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi có văn bản trả lời doanh nghiệp, trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do.

3.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng internet.

3.3. Thành phần và số lượng hồ sơ

- Đơn theo mẫu do Bộ Công Thương ban hành;

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

3.4. Thời hạn giải quyết:

Không quy định.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

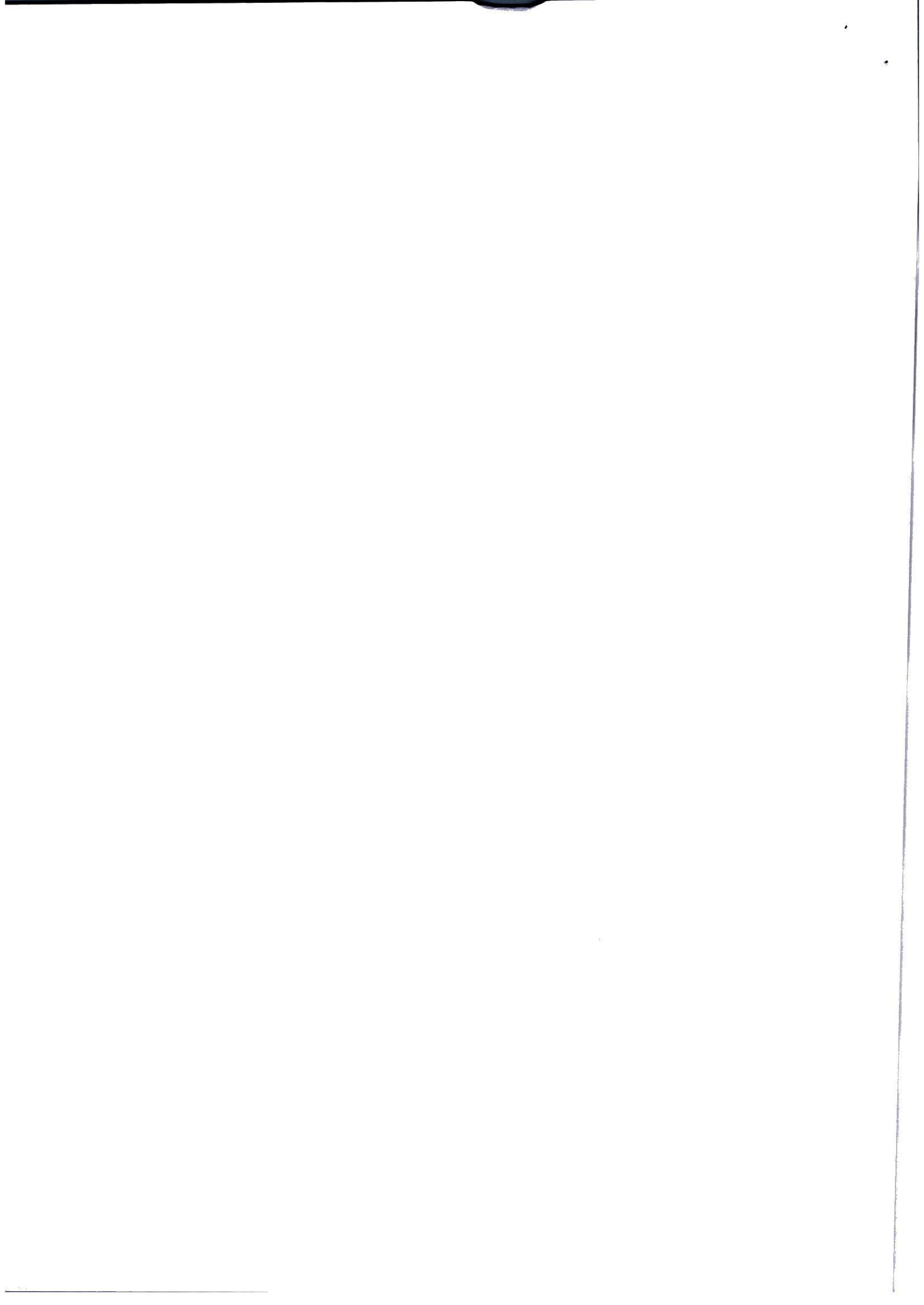
3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Cấp phép Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước.

3.8. Phí, lệ phí: không có.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước ban hành kèm theo Phục lục 6 Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:



- Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá;

- Nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá nhập khẩu phải phù hợp với sản lượng sản xuất của doanh nghiệp (đối với trường hợp sản xuất tiêu thụ trong nước);

- Được sự đồng ý của Bộ Công Thương.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

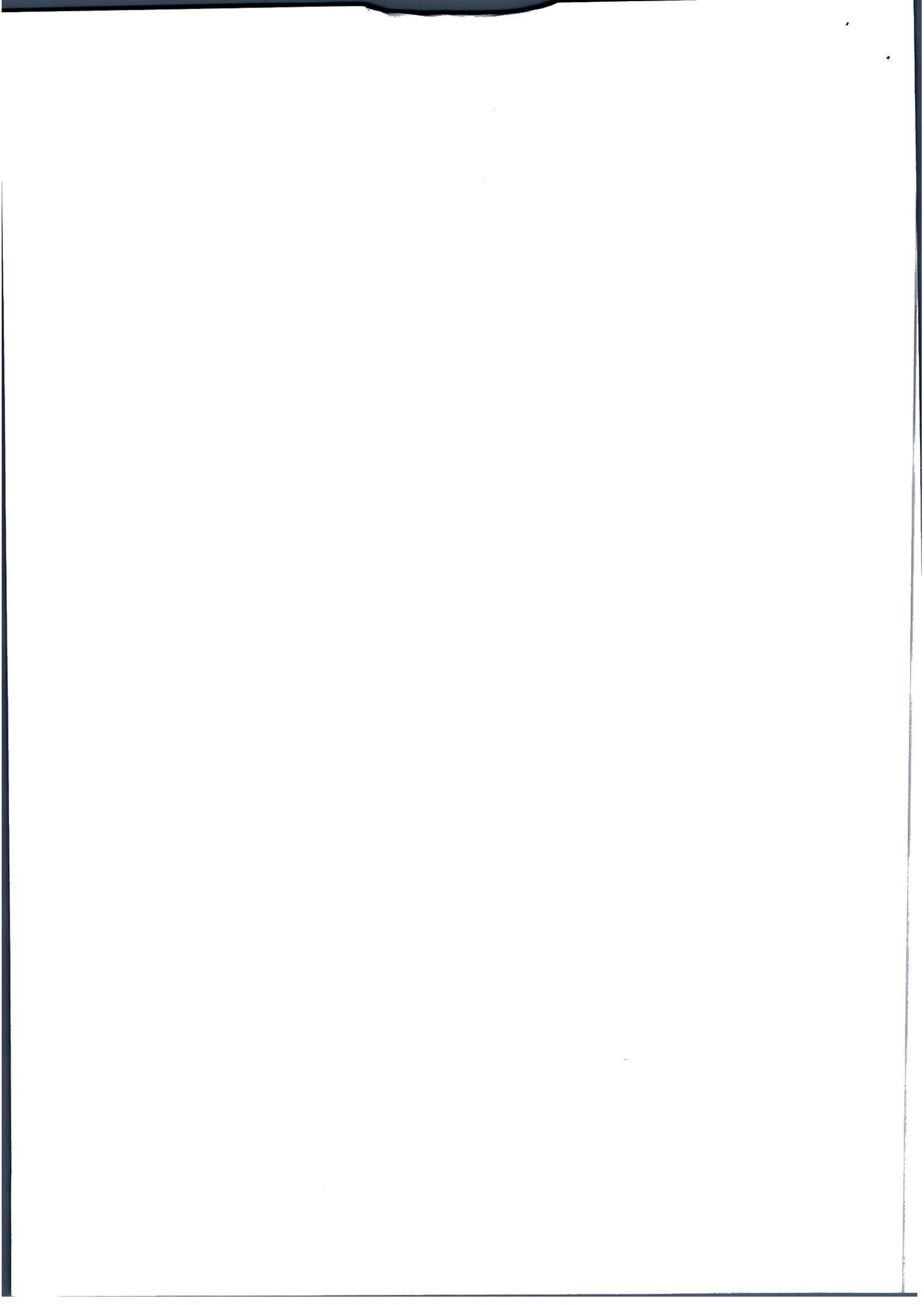
- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá 09/2012/QH13;

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.



MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

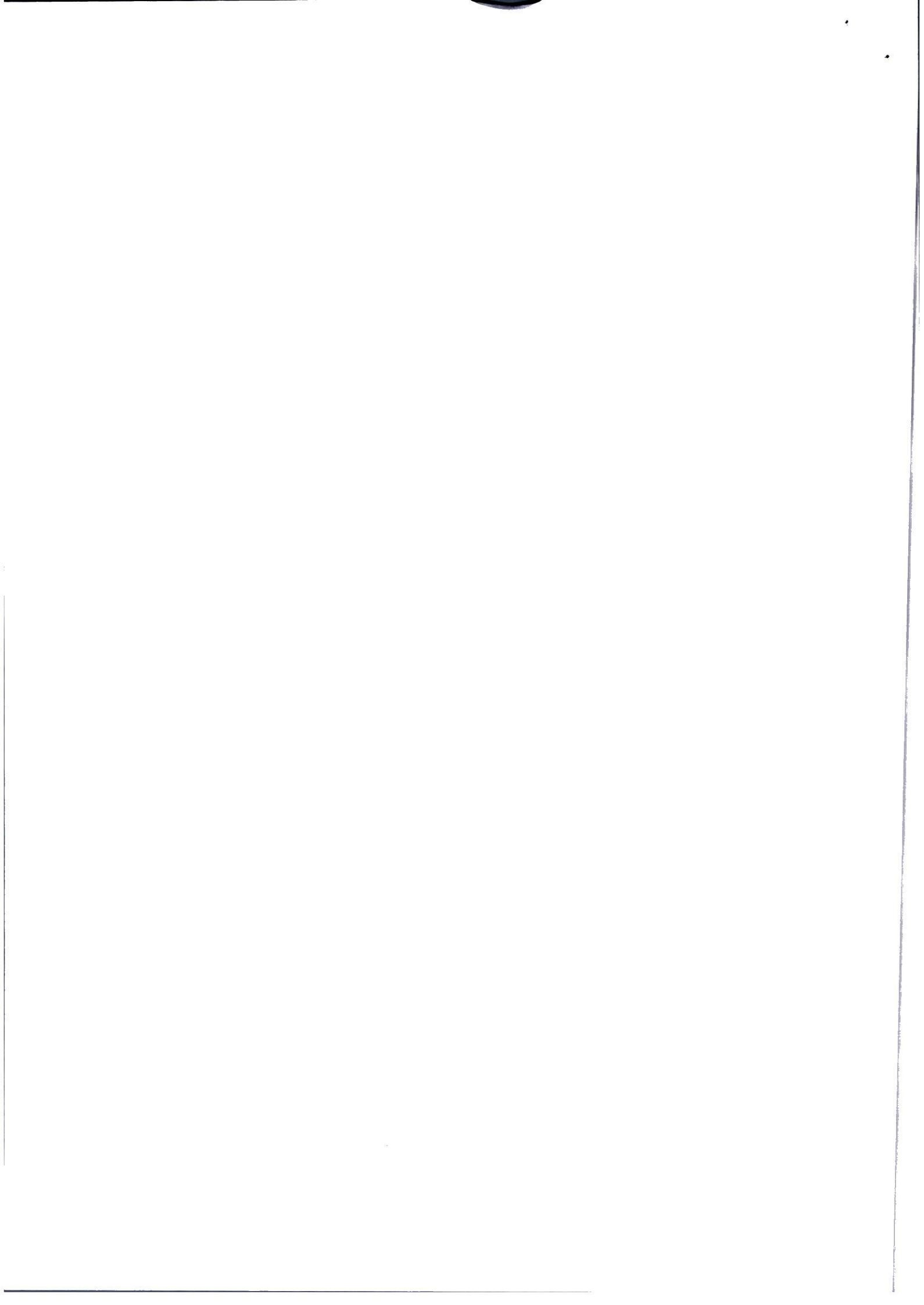
Số: /ĐĐN-... , ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC

Kính gửi: Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép... số...ngày.....tháng.....năm....
6. Kết quả sản xuất kinh doanh trong năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm tiếp theo
7. Tình hình sử dụng nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá trong nước và nhập khẩu để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước trong năm
8. Đăng ký nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá và giấy cuốn điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước

STT	Khoản mục	Đăng ký năm 20...(1) (tấn)	Số lượng được cấp năm 20...(2) (tấn)	Ước thực hiện nhập khẩu năm 20...(3) (tấn)	Đăng ký nhập khẩu năm 20...(4) (tấn)
I	Nguyên liệu thuốc lá				
1	Nguyên liệu lá				



	thuốc lá				
2	Nguyên liệu sợi thuốc lá				
3	Nguyên liệu thuốc lá tằm				
4	Nguyên liệu cọng thuốc lá				
II	Giấy cuốn điều thuốc lá				

9. Kế hoạch sử dụng nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá trong nước và nhập khẩu để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước năm tiếp theo

.....(5) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

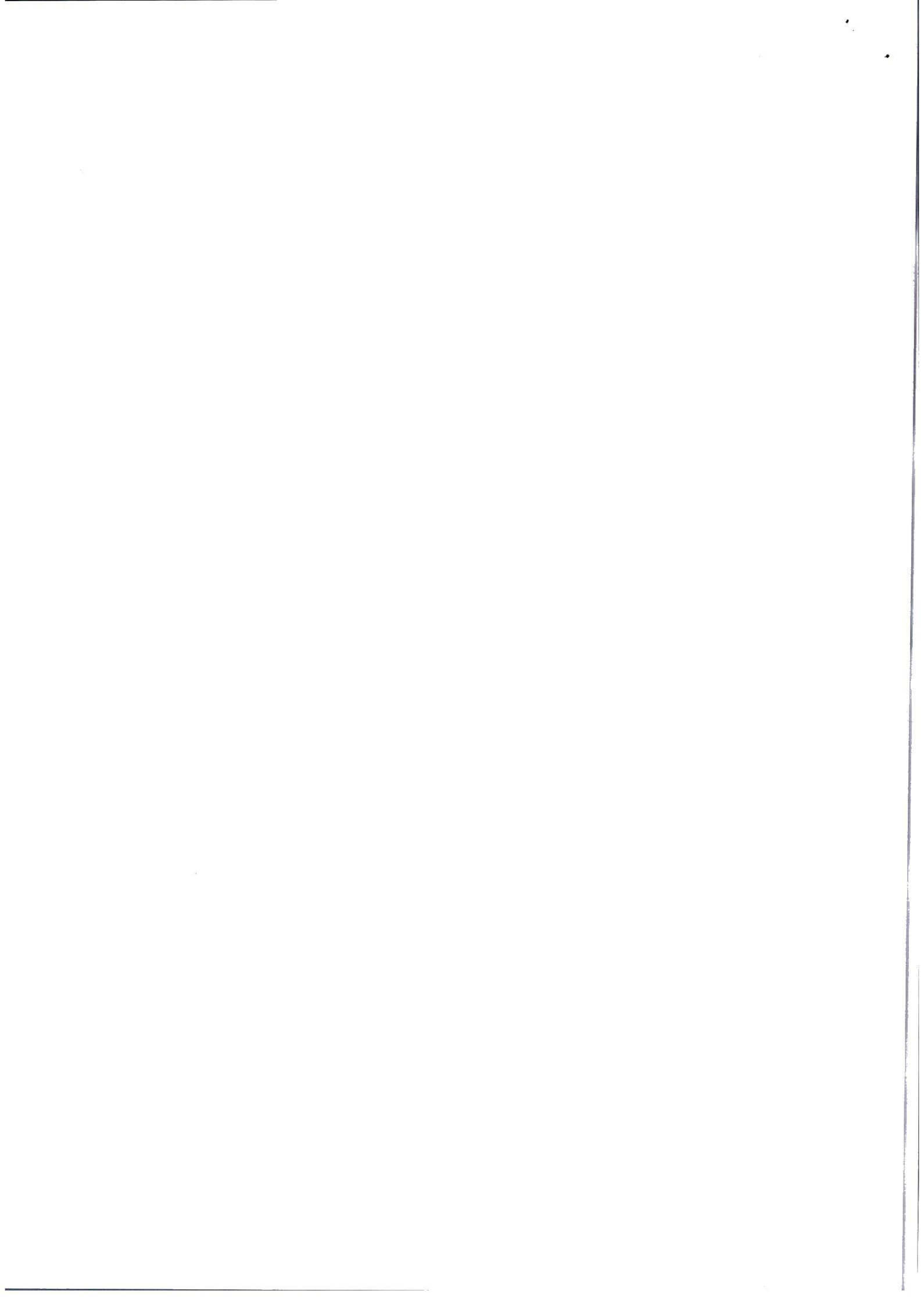
Chú thích:

- (1): Số lượng đăng ký của năm trước;
- (2): Số lượng được cấp năm trước;
- (3): Ước thực hiện nhập khẩu của năm báo cáo;



(4): Đăng ký nhu cầu nhập khẩu năm sau;

(5): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.



**MẪU CÔNG VĂN TRẢ LỜI ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU
THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN
PHẨM THUỐC LÁ TIÊU THỤ TRONG NƯỚC**
(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023
của Bộ Công Thương)

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v nhập khẩu nguyên liệu
thuốc lá, giấy cuốn điều
thuốc lá để sản xuất sản
phẩm thuốc lá tiêu thụ
trong nước

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2).., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày
...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn
điều thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước. Về việc này,
Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

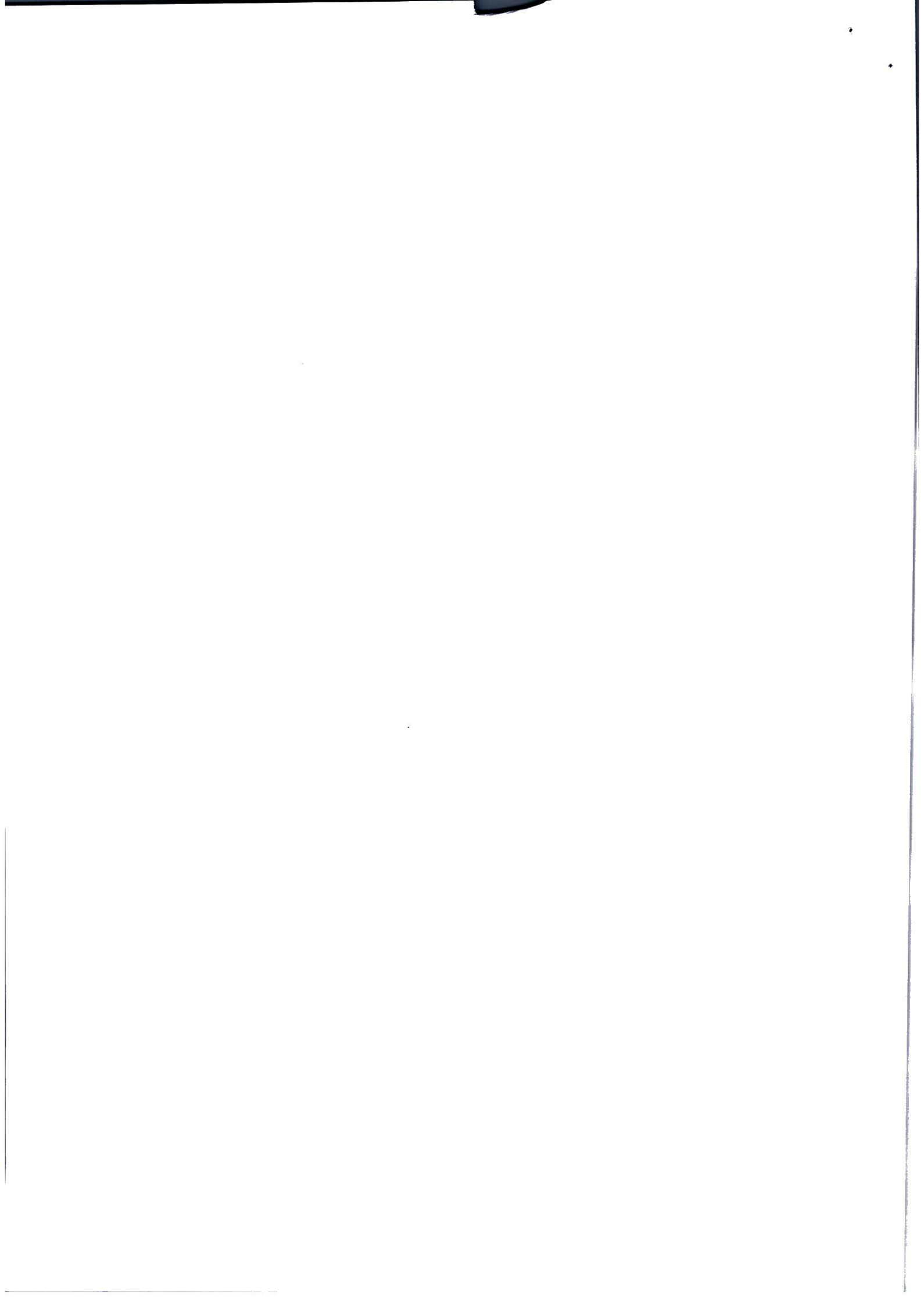
.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận
doanh nghiệp.



4. Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá

4.1. Trình tự thực hiện

4.1.1. Tiếp nhận hồ sơ Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá

Doanh nghiệp nộp Hồ sơ Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá (“Hồ sơ”) tại Cục Công nghiệp. Ngày tiếp nhận hồ sơ được tính từ thời điểm Cục Công nghiệp tiếp nhận Hồ sơ.

4.1.2. Rà soát tính đầy đủ hợp lệ của hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả lời

- Trong trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời gian 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của doanh nghiệp, Cục Công nghiệp xem xét, thẩm định và trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi có văn bản yêu cầu doanh nghiệp bổ sung;

- Trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Cục Công nghiệp xem xét, thẩm định và trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi có văn bản trả lời doanh nghiệp, trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Cục Công nghiệp sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.

4.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng internet.

4.3. Thành phần và số lượng hồ sơ

- Đơn theo mẫu do Bộ Công Thương ban hành;

- Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá, Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá gửi văn bản và dự án đầu tư đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư đến Bộ Công Thương. Nội dung văn bản đề nghị bao gồm các nội dung: Tên dự án, địa điểm, thông số kỹ thuật chủ yếu có liên quan, quy mô, sản lượng sản xuất, hiệu quả của dự án, phương án xử lý các máy móc thiết bị được thay thế (nếu đầu tư thay thế).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.4. Thời hạn giải quyết:

15 ngày làm việc.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá hoặc Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá.



4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá.

4.8. Phí, lệ phí: không có.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị *Chấp thuận đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ, đầu tư sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu, di chuyển địa điểm theo quy hoạch; đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá* ban hành kèm theo Phụ lục 2 Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Không đầu tư xây mới, đầu tư mở rộng quy mô, nâng cao công suất của các cơ sở sản xuất sản phẩm thuốc lá để tiêu thụ trong nước vượt quá tổng năng lực sản xuất của toàn ngành thuốc lá được Bộ Công Thương xác định theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Việc đầu tư máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất thuốc lá phải phù hợp với quy mô và kế hoạch sản xuất của doanh nghiệp;

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

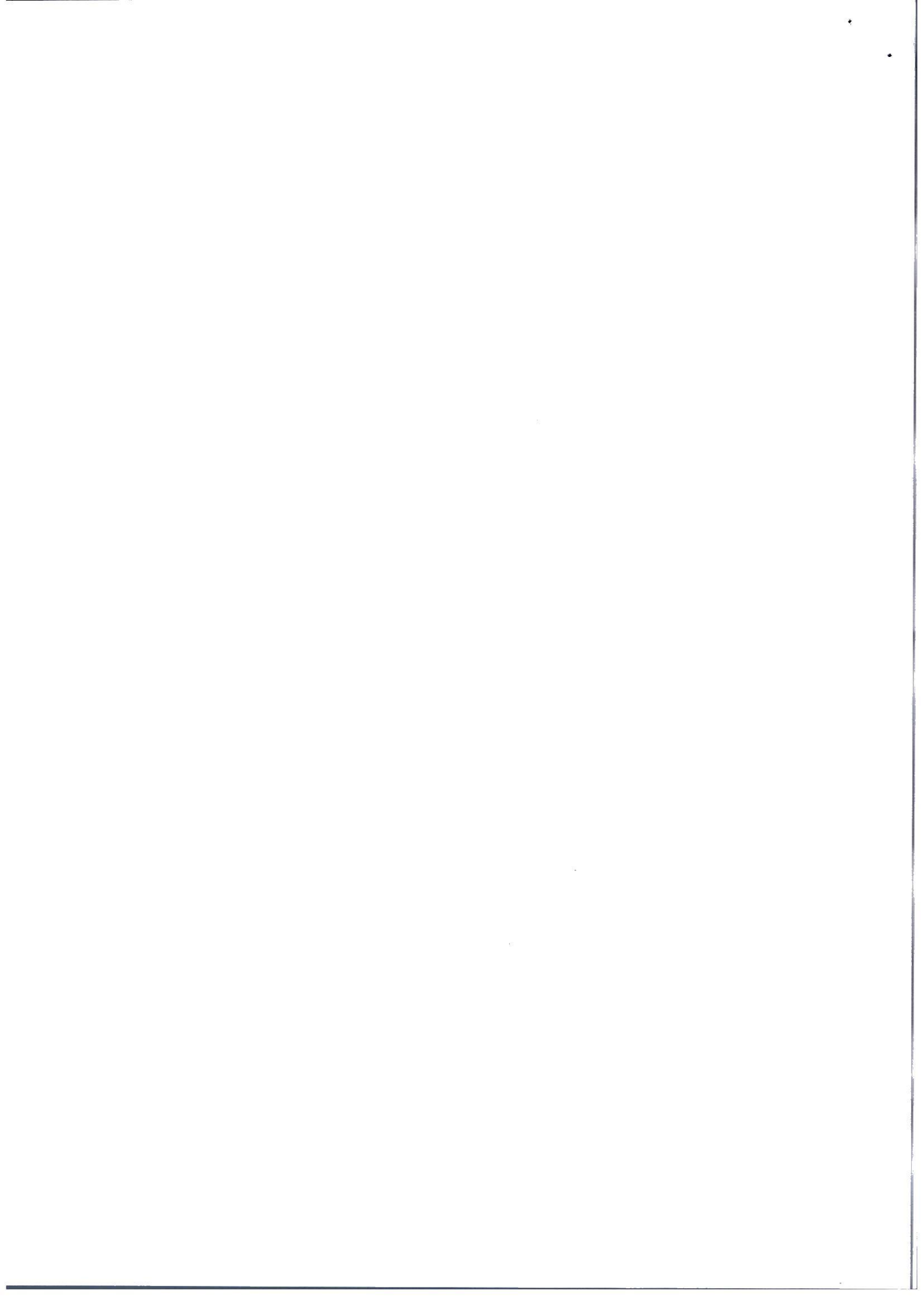
- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá 09/2012/QH13;

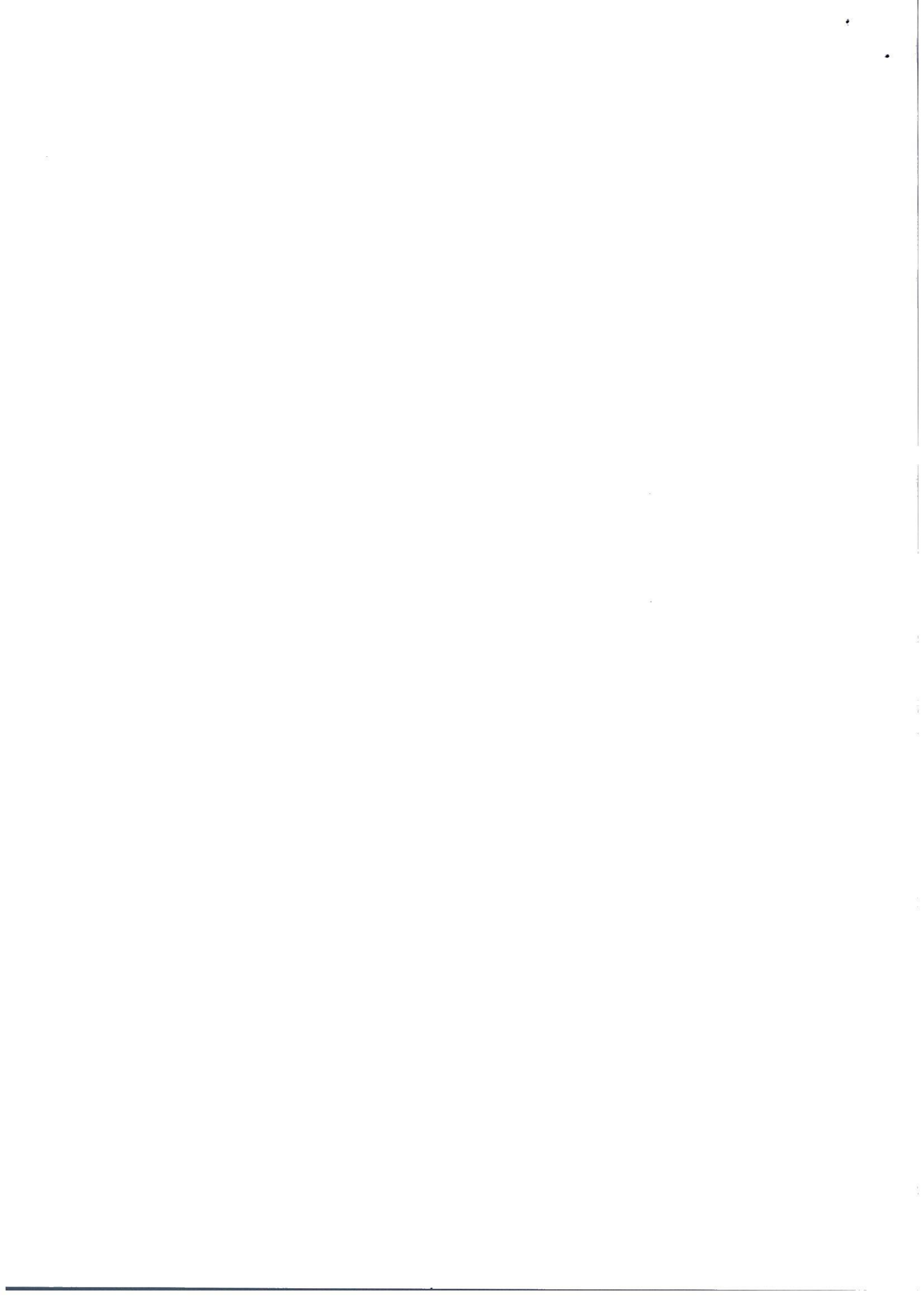
- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.



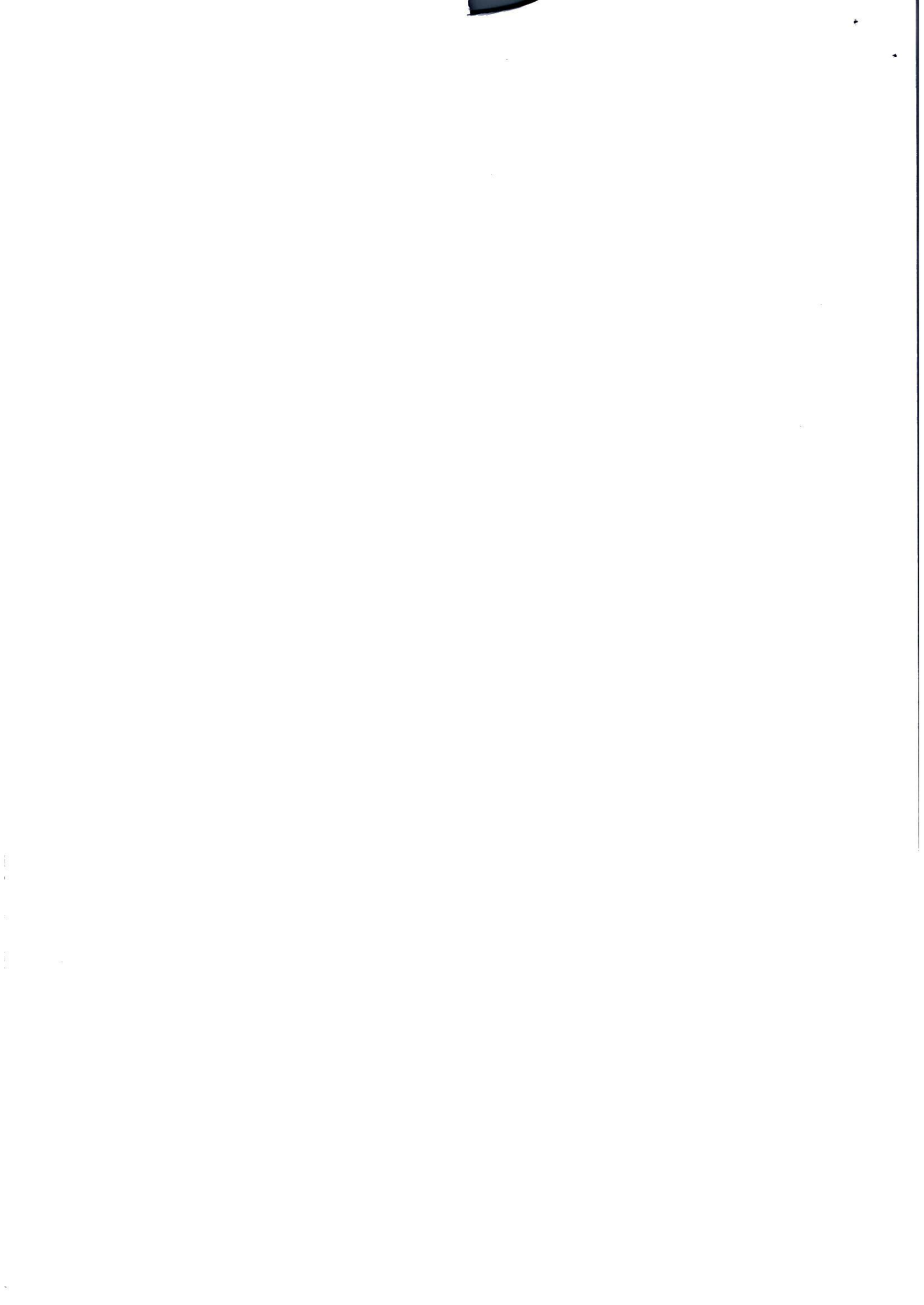


vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu



**MẪU CÔNG VĂN TRẢ LỜI ĐỀ NGHỊ ĐẦU TƯ ĐỔI MỚI THIẾT BỊ,
CÔNG NGHỆ/ĐẦU TƯ SẢN XUẤT THUỐC LÁ XUẤT KHẨU, GIA
CÔNG THUỐC LÁ XUẤT KHẨU/DI CHUYỂN ĐỊA ĐIỂM THEO QUY
HOẠCH/ĐẦU TƯ CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm
2023 của Bộ Công Thương)*

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v đầu tư đổi mới thiết bị, công
nghệ/đầu tư sản xuất thuốc lá xuất
khẩu, gia công thuốc lá xuất
khẩu/di chuyển địa điểm theo quy
hoạch/đầu tư chế biến nguyên liệu
thuốc lá

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày
...(4)... của Công ty ...(1)... về việc đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ/đầu tư
sản xuất thuốc lá xuất khẩu, gia công thuốc lá xuất khẩu/di chuyển địa điểm theo
quy hoạch/đầu tư chế biến nguyên liệu thuốc lá. Về việc này, Cục Công nghiệp
có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải Quan;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp.

5. Chấp thuận Nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá

5.1. Trình tự thực hiện

5.1.1. Tiếp nhận hồ sơ Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá

Doanh nghiệp nộp Hồ sơ Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá (“Hồ sơ”) tại Cục Công nghiệp. Ngày tiếp nhận hồ sơ được tính từ thời điểm Cục Công nghiệp tiếp nhận Hồ sơ.

5.1.2. Rà soát tính đầy đủ hợp lệ của Hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả lời

Kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của doanh nghiệp, Cục Công nghiệp xem xét, thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi có văn bản trả lời doanh nghiệp, trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do.

5.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng internet.

5.3. Thành phần và số lượng hồ sơ

- Đơn theo mẫu do Bộ Công Thương ban hành;
- Bản sao Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá;
- Bản sao Hợp đồng sản xuất xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

5.4. Thời hạn giải quyết:

Không quy định.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp có Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá.

5.8. Phí, lệ phí: không có.

5.9. *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Đơn đề nghị *Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá để sản xuất sản phẩm thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá* ban hành kèm theo Phụ lục 5 Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

5.10. *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:*

- Giấy phép sản xuất sản phẩm thuốc lá;
- Hợp đồng sản xuất xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu sản phẩm thuốc lá;
- Được sự đồng ý của Bộ Công Thương.

5.11. *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*

- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá 09/2012/QH13;
- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;
- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;
- Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.



MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG XUẤT KHẨU SẢN PHẨM THUỐC LÁ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TÊN DOANH NGHIỆP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

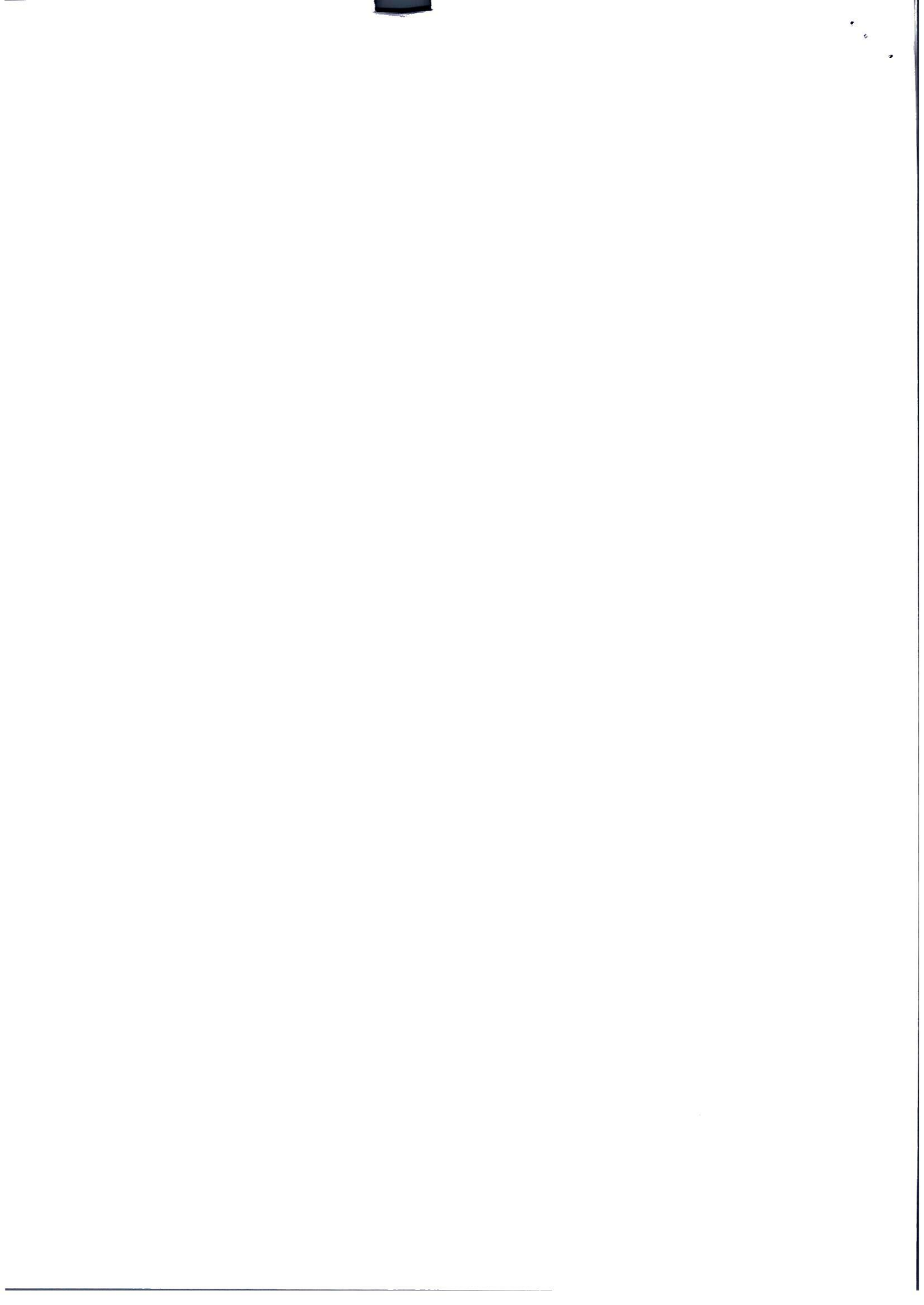
Số: /ĐĐN-... , ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN PHẨM THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG XUẤT KHẨU SẢN PHẨM THUỐC LÁ

Kính gửi: Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax:.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng..... năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép... số...ngày.....tháng.....năm....
6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho Công ty được nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá để thực hiện hợp đồng sản xuất xuất khẩu (hoặc gia công xuất khẩu) sản phẩm thuốc lá cho đối tác nước ngoài, cụ thể như sau:
 - Số hợp đồng.....ngày....tháng.....năm.... Thời hạn thực hiện hợp đồng.....
 - Tên đối tác.....
 - Nội dung thực hiện..... (2)
 - Số lượng....., xuất xứ.....
 - Tên sản phẩm thuốc lá.....Số lượng.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ

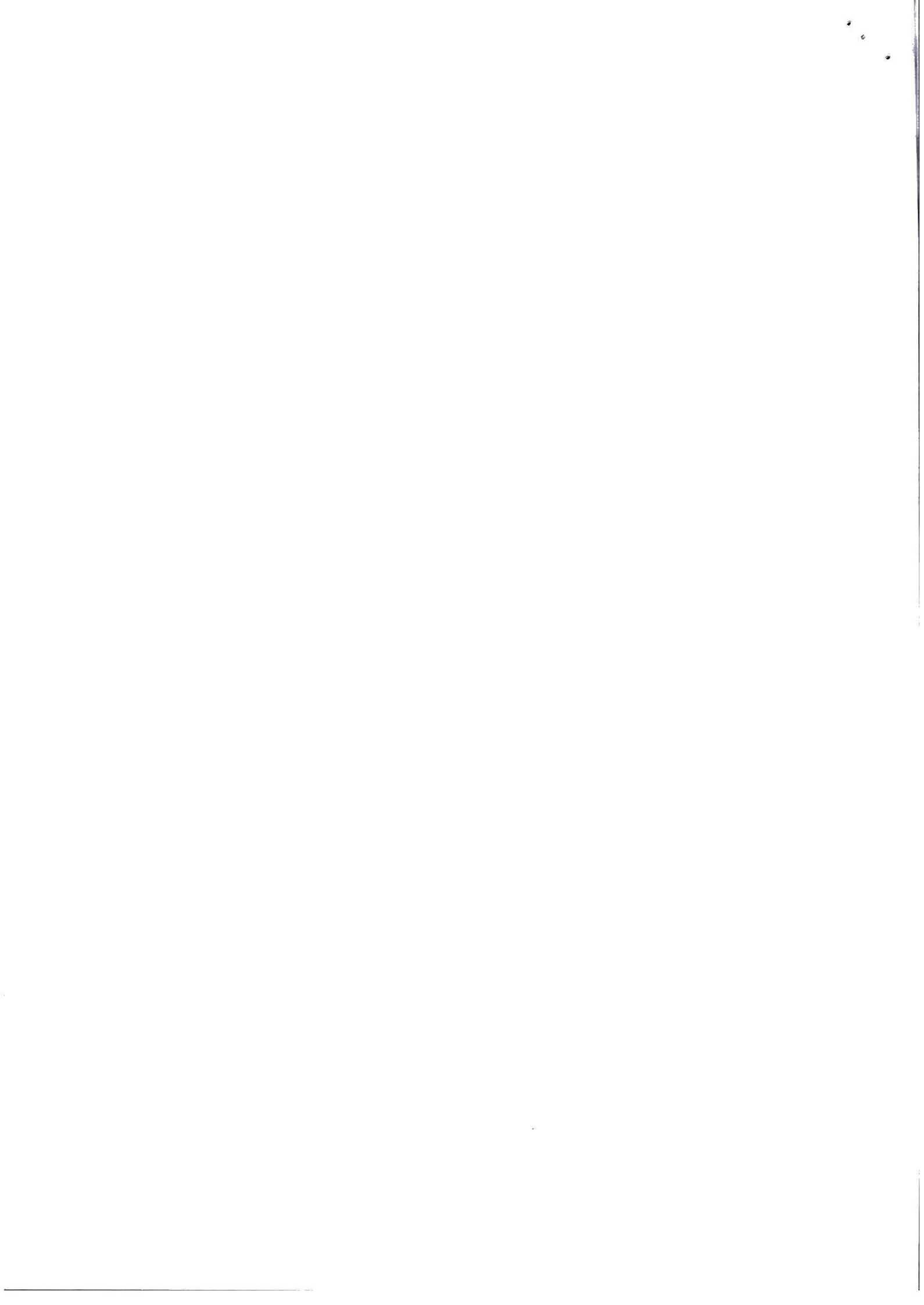


sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

- (1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu;
- (2): Hình thức sản xuất xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu.



**MẪU CÔNG VĂN TRẢ LỜI ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU
THUỐC LÁ, GIẤY CUỐN ĐIỀU THUỐC LÁ ĐỂ SẢN XUẤT SẢN
 PHẨM THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG XUẤT KHẨU SẢN
 PHẨM THUỐC LÁ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023
của Bộ Công Thương)*

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v nhập khẩu nguyên liệu
thuốc lá, giấy cuốn điều
thuốc lá để sản xuất/gia
công sản phẩm thuốc lá
xuất khẩu

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày
...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn
điều thuốc lá để sản xuất/gia công sản phẩm thuốc lá xuất khẩu. Về việc này,
Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận
doanh nghiệp.

•
•
•

6. Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu

6.1. Trình tự thực hiện

6.1.1. **Tiếp nhận hồ sơ Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu**

Doanh nghiệp nộp Hồ sơ Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu (“Hồ sơ”) tại Cục Công nghiệp. Ngày tiếp nhận hồ sơ được tính từ thời điểm Cục Công nghiệp tiếp nhận Hồ sơ.

6.1.2. Rà soát tính đầy đủ hợp lệ của hồ sơ, thẩm định hồ sơ và trả lời

Kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của doanh nghiệp, Cục Công nghiệp xem xét, thẩm định hồ sơ và trình Lãnh đạo Bộ cho ý kiến trước khi có văn bản trả lời doanh nghiệp, trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do.

6.2. Cách thức thực hiện

Doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc qua mạng internet.

6.3. Thành phần và số lượng hồ sơ

- Đơn theo mẫu do Bộ Công Thương ban hành;
- Bản sao Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá;
- Bản sao Hợp đồng sản xuất xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu nguyên liệu thuốc lá.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

6.4. Thời hạn giải quyết:

Không quy định.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Doanh nghiệp có Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá.

6.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu.

6.8. Phí, lệ phí: không có.

6.9. **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị Chấp thuận nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu hoặc gia công chế biến nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu ban hành kèm theo Phụ lục 4 Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi,

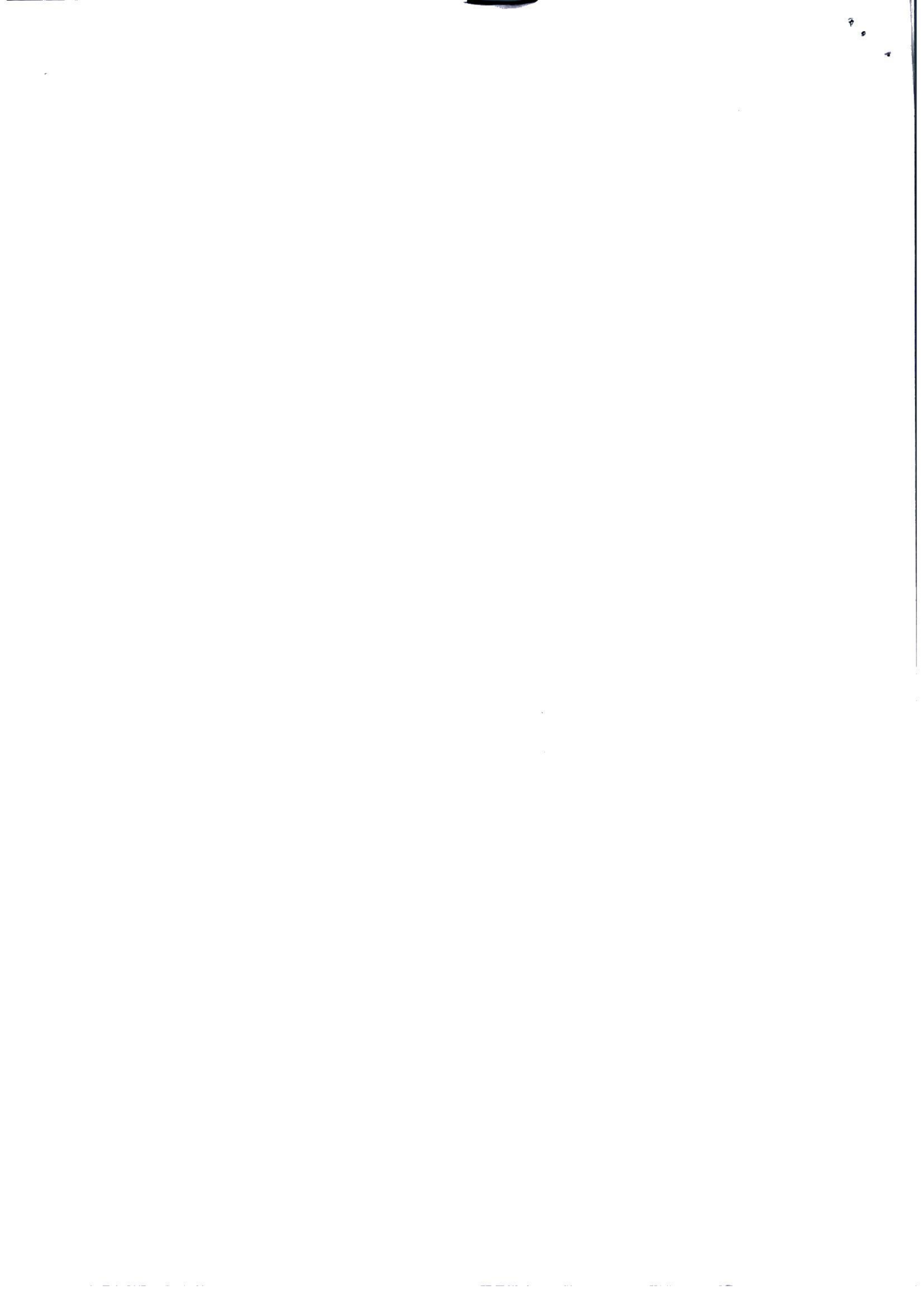
bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:

- Giấy phép chế biến nguyên liệu thuốc lá;
- Hợp đồng sản xuất xuất khẩu hoặc gia công xuất khẩu nguyên liệu thuốc lá;
- Được sự đồng ý của Bộ Công Thương.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá 09/2012/QH13;
- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;
- Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá;
- Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá.



**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ ĐỂ
CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA
CÔNG CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm
2023 của Bộ Công Thương)*

TÊN DOANH NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

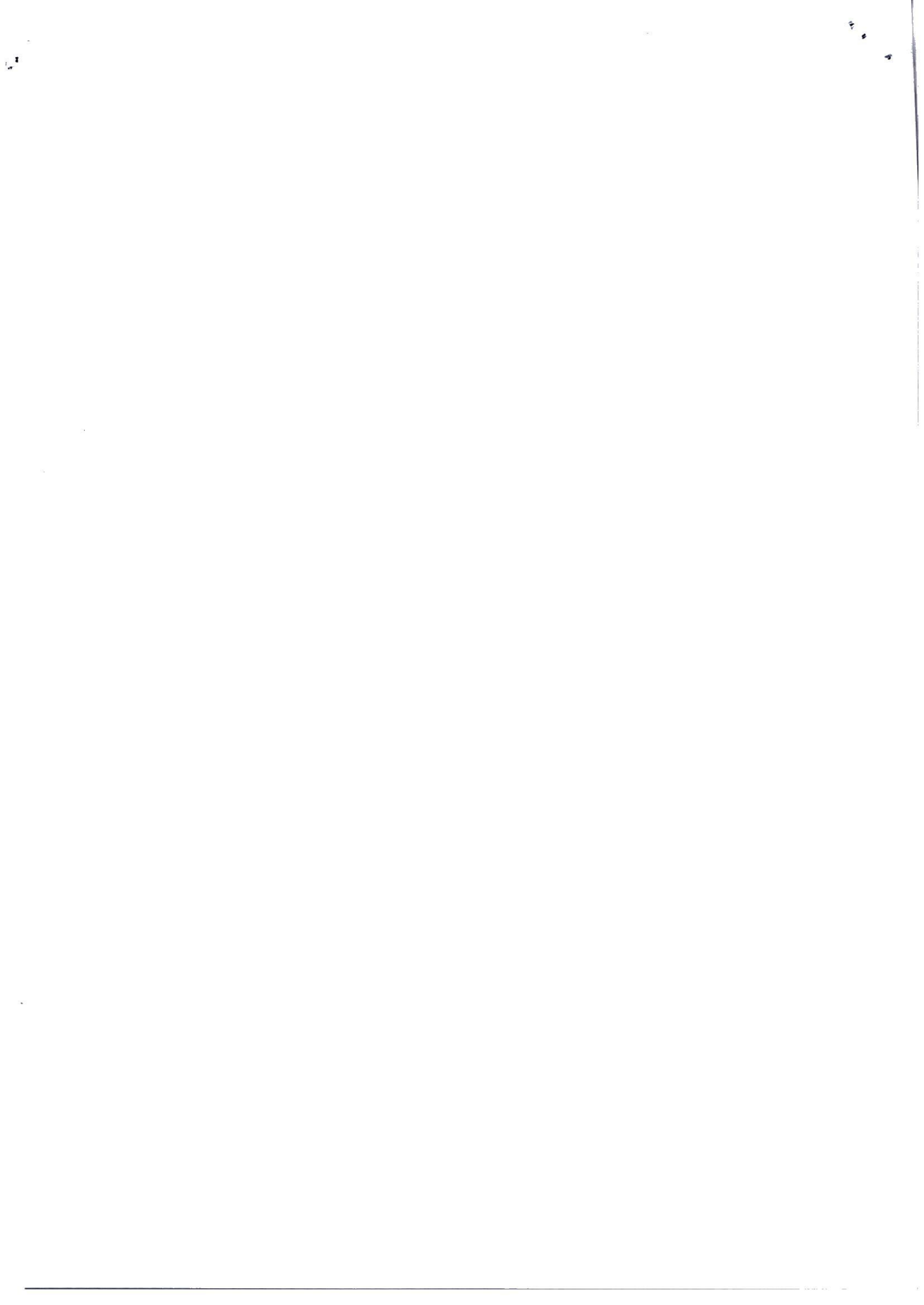
Số: /ĐĐN-... , ngày..... tháng..... năm 20.....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ ĐỂ CHẾ
BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU HOẶC GIA CÔNG
CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU**

Kính gửi: Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương

1. Tên doanh nghiệp:.....
2. Trụ sở giao dịch:..... Điện thoại:..... Fax:.....
Email:.....
3. Địa điểm sản xuất.....Điện thoại.....Fax.....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... ngày..... tháng.....
năm..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....
5. Đã được Bộ Công Thương cấp Giấy phép... số...ngày.....tháng.....năm....
6. Đề nghị Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương chấp thuận cho Công ty được
nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để thực hiện hợp đồng sản xuất/gia công chế
biến tách cọng/thái sợi thuốc lá xuất khẩu cho đối tác nước ngoài, cụ thể như
sau:
 - Số hợp đồng.....ngày....tháng.....năm....
 - Tên đối tác.....
 - Nội dung thực hiện sản xuất/gia công chế biến tách cọng/thái sợi thuốc lá xuất
khẩu. Số lượng....., xuất xứ.....Thời hạn thực hiện hợp đồng.....

.....(1) xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP và Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương, Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm

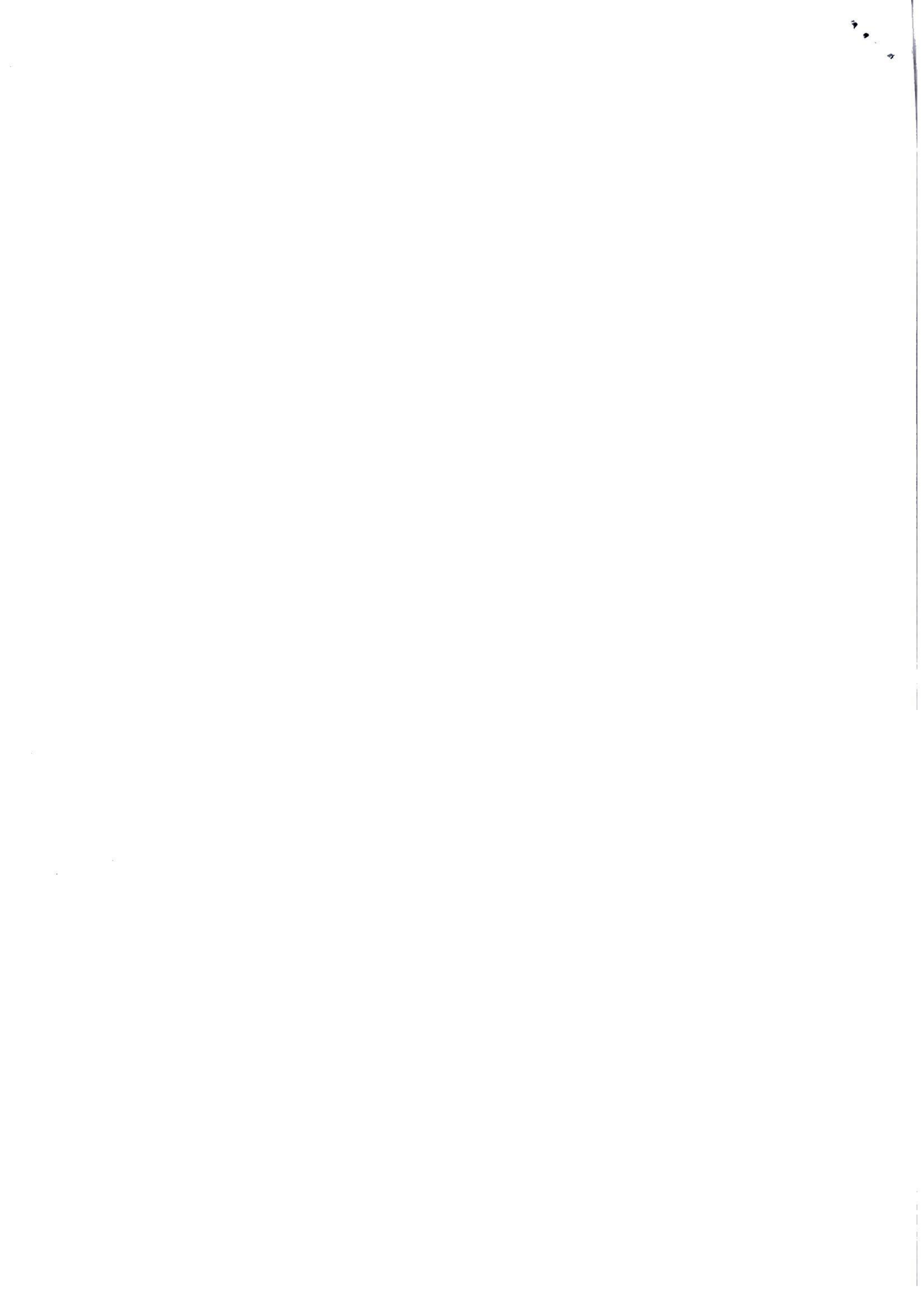


2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan, Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá và các quy định của pháp luật có liên quan. Doanh nghiệp xin cam đoan những nội dung kê khai trên là đúng và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp
(ký tên và đóng dấu)

Chú thích:

(1): Tên doanh nghiệp đề nghị nhập khẩu.



**MẪU CÔNG VĂN TRẢ LỜI ĐỀ NGHỊ NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU
THUỐC LÁ ĐỂ CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT KHẨU
HOẶC GIA CÔNG CHẾ BIẾN NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ XUẤT
KHẨU**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023
của Bộ Công Thương)*

**BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC CÔNG NGHIỆP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CN-...

....., ngày..... tháng..... năm 20.....

V/v nhập khẩu nguyên liệu
thuốc lá để sản xuất/gia
công nguyên liệu thuốc lá
xuất khẩu

Kính gửi: Công ty(1)

Ngày ...(2)..., Cục Công nghiệp nhận được Đơn đề nghị số ...(3)... ngày ...(4)... của Công ty ...(1)... về việc nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá để sản xuất/gia công nguyên liệu thuốc lá xuất khẩu. Về việc này, Cục Công nghiệp có ý kiến như sau:

.....(5).....

Nơi nhận:

- (1);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTrg (để b/c);
- Tổng cục Hải quan;
- Sở Công Thương tỉnh ...(6)...;
- Lưu: VT, CN.

CỤC TRƯỞNG

- (1): Công ty đề nghị nhập khẩu;
- (2): Ngày nhận được Đơn đề nghị của doanh nghiệp;
- (3): Số Đơn đề nghị;
- (4): Ngày Đơn đề nghị;
- (5): Ý kiến của Cục Công nghiệp;
- (6): Nơi doanh nghiệp được cấp Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận doanh nghiệp.

